

Số: 636 /QĐ-SYT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 28 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng**  
**phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008**

**SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của UBND tỉnh BR-VT về việc quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-SYT ngày 04/11/2013 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành và mở rộng, áp dụng hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại Sở Y tế;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo ISO Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này (Gồm 149 TTHC).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 377/QĐ-SYT ngày 28/5/2018 của Sở Y tế.

**Điều 3.** Các ông (bà) Ban chỉ đạo ISO, Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành quyết định này (Đính kèm phụ lục)./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Sở KH&CN; Sở Nội vụ; Sở TT&TT;
- CC Tiêu chuẩn ĐLCL;
- Bộ phận CNTT (Đăng tải trên trang TTĐT);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Võ Văn Hùng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CÔNG BỐ**  
**SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Y tế phù hợp  
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với  
các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y tế

*(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 636/QĐ-SYT  
ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

*Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 28 tháng 8 năm 2018*

**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



*[Handwritten signature]*  
**Võ Văn Hùng**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ Y TẾ ĐƯỢC CÔNG BỐ**  
**PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2008**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 636/QĐ-SYT ngày 28 tháng 8 năm 2018*  
*của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu )*

TT	Tên thủ tục hành chính	TTHC thay đổi
<b>I. Lĩnh vực Y tế dự phòng và môi trường (12 thủ tục)</b>		
1	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	
2	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	
3	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	
4	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	
5	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	
6	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	
7	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	
8	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	
9	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	
10	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	
11	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Sở Y tế	
12	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
<b>III. Lĩnh vực Dược - Mỹ phẩm (50 thủ tục)</b>		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	
3	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	
4	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	
5	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng	
6	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp giấy	

TT	Tên thủ tục hành chính	TTHC thay đổi
	xác nhận nội dung quảng cáo hết hiệu lực tại khoản 2 điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	
7	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	
8	Cấp Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc” – GPP	
9	Cấp Giấy chứng nhận ‘Thực hành tốt phân phối thuốc’ - GDP	
10	Cấp lại Giấy chứng nhận ‘Thực hành tốt phân phối thuốc’ - GDP	
11	Cấp lại giấy chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP) trong trường hợp thay đổi/bổ sung phạm vi kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh, kho bảo quản	
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc” – GPP	
13	Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề dược trường hợp cơ sở kinh doanh đề nghị	
14	Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề dược trường hợp cá nhân đơn phương đề nghị	
15	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn dược liệu	
16	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn dược liệu	
17	Bổ sung phạm vi kinh doanh trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn dược liệu	
18	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn dược liệu	
19	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu	
20	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu	
21	Bổ sung phạm vi kinh doanh trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu	
22	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu	
23	Đăng ký thuốc gia công của thuốc đã có số đăng ký lưu hành tại Việt Nam (thuốc thuộc danh mục thuốc sản xuất trong nước nộp hồ sơ đăng ký tại Sở Y tế địa phương quy định tại Phụ lục V-Thông tư 22/2009/TT-BYT)	
24	Đăng ký thuốc gia công của thuốc chưa có số đăng ký lưu hành tại Việt Nam (thuốc thuộc danh mục thuốc sản xuất trong nước nộp hồ sơ đăng ký tại Sở Y tế địa phương quy định tại Phụ lục V-Thông tư 22/2009/TT-BYT)	
25	Đăng ký lại thuốc gia công (thuốc thuộc danh mục thuốc sản xuất trong nước nộp hồ sơ đăng ký tại Sở Y tế địa phương quy định tại Phụ lục V-Thông tư 22/2009/TT-BYT)	

TT	Tên thủ tục hành chính	TTHC thay đổi
26	Đăng ký lần đầu, đăng ký lại và đăng ký gia hạn các thuốc dung ngoài sản xuất trong nước quy định tại Phụ lục V-Thông tư 44/2014/TT-BYT	
27	Công bố cơ sở đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	
28	Điều chỉnh công bố đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	
29	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	
30	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	
31	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	
32	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	
33	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
34	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh dược mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
35	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
36	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
37	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	
38	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
39	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc phóng xạ; cơ sở sản xuất thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần,	

TT	Tên thủ tục hành chính	TTHC thay đổi
	thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
40	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho các cơ sở kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất (trừ cơ sở sản xuất được quy định tại Điều 50 của Nghị định 54/2017/NĐ-CP); cơ sở kinh doanh thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền Sở Y tế	
41	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
42	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	
43	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	
44	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	
45	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	
46	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	
47	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
48	Điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
49	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	
50	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	Mới
<b>IV. Lĩnh vực khám chữa bệnh (70 thủ tục)</b>		
1	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	

TT	Tên thủ tục hành chính	TTHC thay đổi
4	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.	
5	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	
6	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp.	
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả.	
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà.	
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc.	
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh.	
16	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã.	
17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm.	
18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	
19	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền.	
20	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn (Áp dụng cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế và bệnh viện tư nhân, bệnh viện trực thuộc các bộ, ngành khác đã được Bộ trưởng bộ Y tế cấp giấy phép hoạt động)	
21	Cấp Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền	
22	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện việc khám sức khỏe thuộc thẩm quyền của Sở Y	

TT	Tên thủ tục hành chính	TTHC thay đổi
23	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	
24	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	
25	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	
26	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động, khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
27	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	
28	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	
29	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	
30	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ trong trường hợp Giấy phép hoạt động mất, hỏng, rách	
31	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
32	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
33	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
34	Cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
35	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác ( <i>trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng</i> ) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	
36	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	
37	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	
38	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
39	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	
40	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	



TT	Tên thủ tục hành chính	TTHC thay đổi
41	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
42	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm ( <i>chích</i> ), thay băng, đùm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	
43	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	
44	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	
45	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	
46	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	
47	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	
48	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	
49	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	
50	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	
51	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	
52	Thủ tục cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3, Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	
53	Thủ tục cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	
54	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
55	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	
56	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>TTHC thay đổi</b>
57	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện việc khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
58	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
59	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
50	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
61	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
62	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
63	Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
64	Đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
65	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
66	Đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
67	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
68	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế	
69	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	
70	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	
<b>V. Lĩnh vực khiếu nại, tố cáo (05 thủ tục)</b>		
1	Tiếp công dân tại cấp tỉnh	
2	Xử lý đơn thư tại cấp tỉnh	
3	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	
4	Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	
5	Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	
<b>VI. Lĩnh vực phòng chống tham nhũng (05 thủ tục)</b>		
1	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	
2	Thủ tục công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	
3	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	
4	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	

TT	Tên thủ tục hành chính	TTHC thay đổi
5	Thủ tục thực hiện việc giải trình	Mới
<b>VII. Lĩnh vực Tổ chức, cán bộ (03 thủ tục)</b>		
1	Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
2	Đề nghị miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
3	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	Mới
<b>VIII. Lĩnh vực giám định y khoa (01 thủ tục)</b>		
1	Cấp giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học.	
<b>IX. Lĩnh vực Trang thiết bị (03 thủ tục)</b>		
1	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Mới
2	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	Mới
3	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Mới

**Ghi chú:** Tổng số thủ tục được công bố cho đến tháng 8/2018 là 149 thủ tục được giải quyết tại Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.